TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **88**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 14 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 123/2019/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Hồng H, sinh năm 1990.

HKTT và nơi cư trú: Tập thể T, TDP H, phường N, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trường Th, sinh năm 1991.

HKTT và nơi cư trú: Số 6 ngách 20/21 đường K, TDP 6, phường N, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết sô 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 70 quyển số 01 đăng ký ngày 31/12/2014 của UBND phường N, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Hồng H và anh Nguyễn Trường Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Quang Đ, sinh ngày 08/10/2014. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của anh Th kể từ tháng 3/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Th được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

2.2. Về Về tài sản chung, nhà đất, công nợ chung: Anh chị không có.

2.3. Về án phí: Chị Bùi Hồng H tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị đã nộp đủ án phí theo Biên lai số 02607 ngày 01 tháng 3 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội;
- UBND phường N, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Nga